

KẾ HOẠCH
Phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện Ngọc Hôi năm 2021

Căn cứ Kế hoạch số 3820/KH-UBND ngày 09/10/2020 của UBND tỉnh Kon Tum về phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2021; UBND huyện ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2021, với nội dung như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích:

- Phòng, chống dịch bệnh thủy sản nhằm phục vụ công tác quản lý, giám sát, theo dõi, dự tính, dự báo, thông tin chính xác dịch bệnh để chủ động phòng, chống hiệu quả các loại dịch bệnh động vật thủy sản.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm cộng đồng, người nuôi trồng thủy sản về nguy cơ, tác hại của dịch bệnh thủy sản; trách nhiệm của các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh thủy sản theo quy định.
- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm, giảm số ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế; phương châm lấy phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở nhằm phát hiện sớm, bao vây khống chế và xử lý kịp thời không để dịch bệnh lây lan trên diện rộng; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để chủ động xử lý khi phát sinh dịch bệnh xảy ra.
- Phát hiện khống chế, dập tắt dịch bệnh ngay từ khi còn ở diện hẹp; chuẩn bị đầy đủ các phương án, nguồn nhân lực, vật tư, hóa chất để sẵn sàng ứng phó nhằm giảm thiểu nguy cơ lây nhiễm các loại dịch bệnh mới; hướng tới phát triển nuôi trồng thủy sản bền vững và phát triển kinh tế.
- Tạo điều kiện để người nuôi thủy sản an tâm đầu tư phát triển bền vững, cung cấp nguồn thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người nuôi trồng thủy sản, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

2. Yêu cầu:

- Công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản phải tuân thủ đúng theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; lấy phương châm phòng bệnh là chính, chống dịch kịp thời, hiệu quả.
- Phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng liên quan và đồng bộ thực hiện các giải pháp, biện pháp phòng chống theo chỉ đạo của các cấp, các cơ quan chức năng và huy động toàn dân tích cực tham gia thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.
- Đẩy mạnh công tác tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của chính quyền địa phương, đội ngũ cán bộ và người nuôi trồng thủy sản về công tác

phòng chống dịch thủy sản, nâng cao năng lực kỹ thuật nuôi thủy sản và quản lý, giám sát dịch bệnh động vật thủy sản đến tận hộ gia đình, cơ sở nuôi nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

II. Nội dung và giải pháp thực hiện

1. Công tác vận động, tuyên truyền:

- Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức và kiến thức phòng, chống dịch bệnh thủy sản cho người nuôi, buôn bán, chế biến và tiêu thụ động vật thủy sản. Phổ biến các biện pháp phòng, chống dịch bệnh thủy sản, các chủ trương, chính sách quy định về phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn người nuôi thủy sản thực hiện các phương thức nuôi, các biện pháp phòng bệnh tổng hợp trong nuôi trồng thủy sản.

2. Các giải pháp thực hiện

2.1. Công tác giám sát dịch bệnh:

a) Giám sát chủ động:

- Phát hiện sự lưu hành, lây nhiễm mầm bệnh nguy hiểm nằm trong Danh mục bệnh phải công bố dịch (*bệnh do virus mùa xuân, bệnh do vi rút KHV, vi rút TiLV...*) và một số bệnh có tần số xuất hiện nhiều như bệnh do vi khuẩn *Aeromonas*, *Streptococcus*, nấm thủy mi,... thông qua thu mẫu giám sát và xét nghiệm định kỳ ở vùng nuôi và các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống.

- *Giám sát lâm sàng*: Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương thường xuyên kiểm tra, giám sát, theo dõi lâm sàng để phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh, đặc biệt đối với thủy sản nuôi trong vùng có những ổ dịch cũ, vùng có nguy cơ ô nhiễm về nguồn nước do ảnh hưởng trong quá trình sản xuất nông nghiệp.

- *Giám sát lưu hành mầm bệnh (vi khuẩn, vi rút, nấm)*: Dự báo khả năng xảy ra dịch bệnh và tái phát dịch bệnh để có phương án phòng bệnh cụ thể.

+ Phạm vi giám sát: Căn cứ tình hình dịch bệnh, mùa vụ thả nuôi, mật độ nuôi của từng địa phương, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố xác định địa bàn cần thu mẫu và phân công cán bộ phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tiến hành thu mẫu, lấy mẫu loài cá nuôi và mẫu nước gửi đi phân tích hàm lượng các yếu tố lý, hóa học trong môi trường nước.

+ Đối tượng lấy mẫu kiểm tra: Lấy mẫu ở các ao nuôi thủy sản thường xuyên nuôi thâm canh các loại cá thương phẩm (*cá rô, cá trắm, cá chép, ...*), bao gồm mẫu môi trường (*mẫu nước*).

b) Giám sát bị động.

- Khi phát hiện cá bị bệnh chết bất thường, chủ cơ sở, hộ gia đình phải khai báo cho thú y cơ sở, chính quyền địa phương hoặc các cơ quan chuyên môn; đồng thời, thực hiện về phòng chống dịch, bệnh trong thủy sản theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Chủ nuôi phải phối hợp với các cơ quan chuyên môn, cán bộ kiểm tra lấy mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm xác định mầm bệnh, tác nhân gây bệnh làm cơ sở cho việc xử lý, khống chế, bao vây dịch.

- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, tăng cường công tác giám sát đến các ao nuôi, báo cáo kịp thời các đối tượng thủy sản nuôi mắc bệnh hoặc nghi mắc bệnh theo quy định. Trong trường hợp nghi mắc bệnh nguy hiểm, cần thu mẫu bệnh phẩm gửi về Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh để được phối hợp giữa huyện và Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh thực hiện công tác phòng chống dịch kịp thời theo quy định.

2.2. Điều tra ổ dịch, các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch:

a) Điều tra ổ dịch:

- Khi nhận thông tin thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện cùng phối hợp cán bộ thú y xã, thị trấn đến ngay cơ sở nuôi để xác nhận thông tin và báo cáo tình hình dịch bệnh theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời hướng dẫn chủ cơ sở nuôi thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm theo quy định.

- Điều tra ổ dịch phải được thực hiện trong vòng 01 ngày kể từ khi phát hiện hoặc nhận được thông tin thủy sản chết, có dấu hiệu mắc bệnh.

- Thông tin về ổ dịch phải được thu thập chi tiết, đầy đủ, chính xác, kịp thời, theo các nội dung điều tra quy định tại Khoản 2, Điều 13 Thông tư 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Trong đó, chú trọng các nội dung: các chỉ tiêu biến động môi trường; kiểm tra biểu hiện lâm sàng, số lượng, loài, lứa tuổi; ngày phát hiện thủy sản mắc bệnh, diện tích thủy sản mắc bệnh, diện tích thả nuôi, hình thức nuôi, tình trạng ao nuôi bị bệnh,...

- UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm chỉ đạo các ngành, các thôn (TDP) hỗ trợ Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thực hiện điều tra ổ dịch, lấy mẫu gửi Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh (*khi cần thiết*) và triển khai ngay công tác phòng chống dịch kịp thời, hiệu quả.

b. Các biện pháp xử lý ổ dịch, chống dịch:

- Khi xác định vùng nuôi bị dịch bệnh, phải tiến hành xử lý ngay không để lây lan trên diện rộng. Căn cứ tình hình thực tế tại ao nuôi thủy sản bị dịch bệnh, có thể xử lý bằng thu hoạch, điều trị hoặc tiêu hủy (*theo quy định tại các Điều: 15, 16, 17, 18, 19 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*).

- Công bố dịch (*khi đủ điều kiện*), tổ chức chống dịch bệnh động vật thủy sản theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Một số hóa chất sử dụng để xử lý ao nuôi thủy sản như: Sodium Chlorite 20%, Formol, thuốc tím, vôi bột,...

- Yêu cầu: Không xả nước thải, chất thải chưa qua xử lý; không vớt thủy sản mắc bệnh, chết, nghi mắc bệnh ra ngoài môi trường. Tiến hành rải vôi quanh bờ ao để sát khuẩn, báo hiệu, hạn chế động vật gây hại; việc thu hoạch thủy sản mắc bệnh, nghi mắc bệnh phải có sự hướng dẫn và giám sát của cơ quan chuyên môn; công tác

xử lý tiêu hủy thủy sản mắc bệnh phải đúng theo trình tự,... theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y, tránh làm lây lan dịch bệnh.

- Khi thực hiện nuôi lại ở những ao nuôi mà trước đó đã bị bệnh, chủ cơ sở phải xử lý vệ sinh tốt môi trường nước, thực hiện các công tác vệ sinh, khử trùng, tiêu độc,... theo quy trình, đảm bảo không còn lưu hành mầm bệnh trong ao nuôi.

- Công bố hết dịch theo quy định tại Điều 22 Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2.3. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường nuôi trồng thủy sản:

- Hướng dẫn các cơ sở nuôi trồng thủy sản: Thường xuyên kiểm tra, theo dõi sự thay đổi môi trường nước để có biện pháp xử lý phù hợp; định kỳ vệ sinh môi trường nuôi để chủ động phòng ngừa dịch bệnh.

- Căn cứ vào mùa vụ nuôi và tình hình dịch bệnh động vật thủy sản. Tiến hành khử trùng tiêu độc môi trường nuôi trồng thủy sản (2 đợt/năm), nhằm hạn chế và ngăn chặn sự phát sinh, bùng phát và lây lan dịch bệnh trên đàn thủy sản.

- Ngoài tiêu độc, khử trùng định kỳ hàng năm, chủ cơ sở phải thường xuyên thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, đặc biệt sau mỗi vụ nuôi. Nguồn nước phải được xử lý mầm bệnh, kiểm soát các yếu tố môi trường, bảo đảm đủ điều kiện vệ sinh thú y trước khi đưa vào sản xuất.

2.4. Kiểm dịch giống; kiểm tra vệ sinh thú y; kiểm tra việc quản lý, kinh doanh, sử dụng thuốc thú y thủy sản:

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc chấp hành các quy định về vệ sinh thú y, kiểm dịch động vật thủy sản, sản phẩm trên địa bàn huyện theo quy định. Xử lý các vi phạm về vận chuyển giống thủy sản không có giấy chứng nhận kiểm dịch, giấy vận chuyển, phiếu kết quả xét nghiệm... theo quy định hiện hành.

- Kiểm tra chất lượng vật tư thủy sản đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật dùng trong thú y, thủy sản theo quy định. Theo Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ; Nghị định số 64/2018/NĐ-CP ngày 7 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

- Hướng dẫn các cơ sở, các hộ nuôi trồng thủy sản thả cá giống có nguồn gốc rõ ràng, mua giống ở những cơ sở có uy tín, thả cá đúng mùa vụ, mật độ nuôi (*nuôi thuần loài, ghép loài*), an toàn dịch bệnh, khuyến khích, vận động nuôi theo hướng hữu cơ, sinh học, phòng bệnh tổng hợp,... để tạo môi trường nước trong lành, sạch bệnh và không gây ô nhiễm về sinh thái môi trường.

3. Giải pháp thông tin, tuyên truyền, tập huấn

3.1. Về công tác thông tin, tuyên truyền: Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về sự nguy hiểm và cách phòng, chống dịch bệnh thủy sản để giúp người dân, người nuôi trồng thủy sản hiểu đúng, đầy đủ và chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh bằng nhiều hình thức.

3.2. Tập huấn:

- Thời điểm tổ chức: Trước mùa vụ nuôi hoặc trước thời điểm phát sinh nhiều dịch bệnh hoặc khi có dịch bệnh xuất hiện.

- Nội dung tập huấn: Phổ biến về chủ trương chính sách, quy định, các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, thủy sản; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và quy trình nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh.

- Đối tượng được tập huấn: Là người chăn nuôi, nhân viên thú y cơ sở, cán bộ theo dõi thủy sản, cán bộ nông nghiệp,... của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

III. Kinh phí phòng, chống dịch

1. Ngân sách huyện: Cấp phát kinh phí để triển khai các giải pháp kỹ thuật và truyền thông ngoài nguồn kinh phí của tỉnh hỗ trợ.

- Về vật tư, hóa chất khử trùng tiêu độc: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu UBND huyện, bố trí cấp kinh phí phòng, chống dịch theo quy định.

Tham mưu UBND huyện đề nghị Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh hỗ trợ vật tư, hóa chất,... theo kế hoạch phòng chống dịch bệnh thủy sản năm 2021 của UBND tỉnh.

- Hỗ trợ lực lượng tham gia phòng chống dịch: Thực hiện theo Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành mức chi hỗ trợ cho lực lượng và cán bộ tham gia thực hiện phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Chủ chăn nuôi: Chi phí mua thuốc phòng, trị bệnh, hóa chất khử trùng tiêu độc, xử lý môi trường và các vật tư khác phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản (ngoài nguồn kinh phí của tỉnh, huyện hỗ trợ) theo quy định.

IV. Tổ chức thực hiện.

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn; các đơn vị liên quan trong công tác triển khai Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND huyện ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo phòng, chống dịch động vật thủy sản trên địa bàn; theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai kế hoạch, tình hình chăn nuôi, tình hình dịch bệnh báo cáo UBND huyện biết, để chỉ đạo trong quá trình triển khai thực hiện; đồng thời tham mưu UBND huyện báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi cục Chăn nuôi Thú y tỉnh theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp:

- Giao Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện: Tiếp nhận hóa chất tại Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh (khi Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh hỗ trợ) và căn cứ vào diện tích, mật độ nuôi trồng,... tham mưu UBND huyện phân bổ hóa chất, vật tư cho các xã thị trấn cho phù hợp tình hình thực tế sản xuất nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

- Thực hiện nhiệm vụ: Điều tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện kịp thời khi dịch bệnh xảy ra; lấy mẫu giám sát dịch bệnh; hướng dẫn các biện pháp nuôi an toàn; vệ sinh, khử trùng tiêu độc, để Nhân dân biết, chủ động trong công tác nuôi dưỡng và phòng chống dịch bệnh.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, điều tra, kiểm tra, giám sát, tập huấn, khử trùng, tiêu độc,.. Thống kê diện tích nuôi, số hộ nuôi và hướng dẫn người nuôi thực hiện nghiêm túc việc kê khai sản xuất ban đầu trong nuôi trồng thủy sản. Theo Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

- Triển khai công tác tập huấn: Phổ biến về chủ trương chính sách, quy định, các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, thủy sản; hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh và quy trình nuôi trồng thủy sản an toàn dịch bệnh.

- Chuẩn bị trang thiết bị, vật tư đầy đủ và cử cán bộ giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn cá nuôi tới thôn, xóm, hộ gia đình; nhằm phát hiện kịp thời (*khi dịch bệnh xảy ra*), báo cáo UBND huyện, để chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng chống, khống chế, không để bệnh lây lan ra diện rộng.

3. Phòng Tài chính-Kế hoạch: Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp và UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện bố trí, cấp phát kinh phí phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2021; hướng dẫn các đơn vị được giao kinh phí thực hiện thanh quyết toán đúng quy định.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các xã, thị trấn: Thực hiện việc kiểm tra, giám sát môi trường nuôi trồng thủy sản, các yếu tố về chỉ tiêu môi trường và hướng dẫn Nhân dân cải tạo môi trường, để đảm bảo an toàn trong các hoạt động nuôi trồng thủy sản trên địa bàn huyện.

5. UBND các xã, thị trấn:

- Xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2021 phù hợp với địa phương và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả. Thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời báo cáo UBND huyện về tình hình nuôi trồng và dịch bệnh để biết chỉ đạo.

- Tổ chức tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch để người dân thực hiện tốt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo Thú y cơ sở thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh thủy sản trên địa bàn huyện, khi có dấu hiệu bất thường hoặc có hiện tượng động vật thủy sản chết kịp thời báo về phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh để phối hợp kiểm tra, xác minh và lấy mẫu xét nghiệm khi cần thiết.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra vệ sinh thú y tại các cơ sở nuôi trồng thủy sản, lấy mẫu động vật và mẫu môi trường, giám sát việc sử dụng thức ăn, hóa chất,

chế phẩm sinh học trong nuôi trồng thủy sản, cải tạo môi trường; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong công tác phòng chống dịch bệnh thủy sản.

- Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, vật lực và lực lượng tham gia phòng chống dịch, khi có dịch bệnh xảy ra.

6. Chủ nuôi trồng thủy sản:

- Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh thủy sản; thực hiện đúng quy định của nhà nước về kiểm dịch, kiểm soát dịch bệnh; sử dụng con giống có nguồn gốc rõ ràng, phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc phòng chống dịch bệnh thủy sản theo quy định.

- Khi nghi ngờ thủy sản mắc bệnh hoặc có bệnh, chết phải báo ngay cho nhân viên thú y hoặc trưởng thôn, tổ dân phố, khu vực, chính quyền tại địa phương. Nếu cố tình không báo dịch bệnh sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ khi tiêu hủy thủy sản bệnh, chết (*nếu có*).

7. Đề nghị Ủy ban MTTQVN huyện, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Huyện Đoàn:

Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể các xã, thị trấn vận động đoàn viên, hội viên, Nhân dân tích cực tham gia thực hiện Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2021 trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh thủy sản năm 2021 trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN & PTNT tỉnh (b/c);
- Chi cục CN và TY tỉnh (biết);
- Chủ tịch; các PCT UBND huyện;
- CVP, các PCVP;
- Các đơn vị liên quan (t/h)
- Trang thông tin điện tử huyện (đưa tin);
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Việt